



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 1/36

VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

MÃ KÝ HIỆU : QTMS-QTT-3


LẦN BAN HÀNH : 01

NGÀY BAN HÀNH : 12/5/2023

	Người soạn thảo	Người soát xét	Người phê duyệt
Họ và tên	CN. Lê Việt Hà Ths.BS.Lê Đình Huân Ths. Nguyễn Thị Bích Ngọc TS.BS. Phạm Duy Quang Ths. Nguyễn Thị Trang Thanh KS. Phan Thu Quỳnh Ths. Nguyễn Diệu Hiền CN. Nguyễn Thị Xuân Xinh CN. Phạm Xuân Khang CN. Nguyễn Thị Phương Thảo CN. Cao Thị Ngọc Thâm	TS.BS. Đinh Xuân Thành Phó Viện trưởng	PGS.TS. Nguyễn Vũ Trung Viện trưởng
Ký tên			



Tài liệu này và các thông tin trong tài liệu này là tài sản của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh.
Không được sao chép, copy, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không có sự cho phép của Viện.

	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS-QTT-3
	QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 3/36

I. MỤC ĐÍCH

Quy trình hướng dẫn trình tự, thời gian, nội dung thực hiện và trách nhiệm của các đơn vị có liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu mua sắm vắc xin, hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Viện.

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

- Quy trình này quy định nội dung thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu cung cấp vắc xin, hàng hóa, dịch vụ sử dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp, chỉ định thầu

- Quy trình này không áp dụng đối với mua sắm cho các dự án đầu tư phát triển

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Các đơn vị có liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu; thành viên Tổ Chuyên gia, Tổ Thẩm định (Tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu và Tổ thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu) theo từng gói thầu.

IV. THUẬT NGỮ, ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT:


1. Thuật ngữ, định nghĩa


- Đơn vị mua sắm: Khoa/Phòng/Trung tâm được giao nhiệm vụ mua sắm vắc xin, hàng hóa, dịch vụ

- Đơn vị đăng thông tin: Khoa/Phòng/Trung tâm được Lãnh đạo Viện phân công quản lý account và đăng tải thông tin trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<https://muasamcong.mpi.gov.vn>)

2. Chữ viết tắt

- LĐV: Lãnh đạo Viện
- ĐVMS: Đơn vị mua sắm
- TCG: Tổ chuyên gia
- TTĐ: Tổ thẩm định
- CHCT TT: Chào hàng cạnh tranh theo quy trình thông thường
- CHCT RG: Chào hàng cạnh tranh theo quy trình rút gọn
- TCKT: Tài chính kế toán
- HCQT: Hành chính quản trị


Chamv

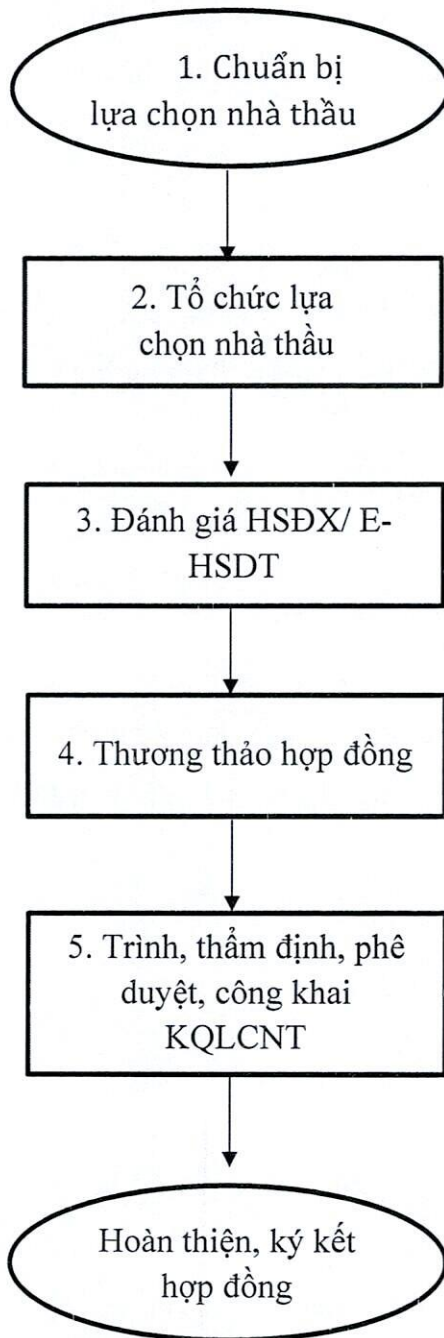
	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS-QTT-3
		Lần ban hành: 01
	QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU	Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 4/36

- TCCB: Tổ chức cán bộ

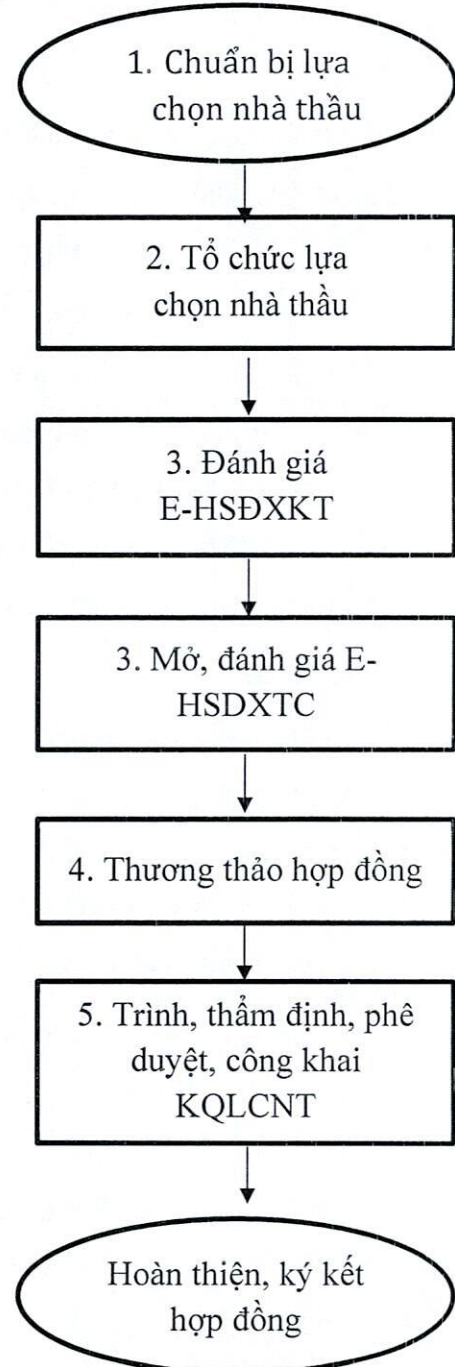
V. LƯU ĐỒ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

Sau khi được phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, quy trình lựa chọn nhà thầu mua sắm (vắc xin, hàng hóa, dịch vụ) được thực hiện như sau:

Quy trình 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ




Quy trình 1 giai đoạn 2 túi hồ sơ



VI. NỘI DUNG

Handwritten signature

	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS-QTT-3
	QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 5/36

- Phụ lục 1: Đấu thầu rộng rãi 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ - qua mạng.
- Phụ lục 2: Đấu thầu rộng rãi 1 giai đoạn 2 túi hồ sơ - qua mạng.
- Phụ lục 3: Chào hàng cạnh tranh thông thường/rút gọn qua mạng.
- Phụ lục 4: Mua sắm trực tiếp.
- Phụ lục 5: Chỉ định thầu thông thường.
- Phụ lục 6: Chỉ định thầu rút gọn.


VII. TÀI LIỆU THAM CHIẾU

- Luật Đấu thầu 43 và các văn bản hướng dẫn dưới luật.
- Quy trình mua sắm ban hành theo Quyết định số 743/QĐ-PAS ngày 26 tháng 09 năm 2022.
- Quyết định số 172/QĐ-PAS ngày 11 tháng 04 năm 2023 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Khoa/Phòng/Trung tâm trực thuộc Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh.
- Quyết định số 179/QĐ-PAS ngày 14 tháng 04 năm 2023 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phân công đơn vị phụ trách các nội dung mua sắm tại Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh.

VIII. BIỂU MẪU

- BM01-QTMS-QTT-3: Biên bản xây dựng E-HSMT
- BM02-QTMS-QTT-3: Tờ trình xin phê duyệt E-HSMT
- BM03-QTMS-QTT-3: Quyết định phê duyệt E – HSMT
- BM04-QTMS-QTT-3: Biên bản sửa đổi E – HSMT
- BM05-QTMS-QTT-3: Tờ trình phê duyệt sửa đổi E – HSMT
- BM06-QTMS-QTT-3: Báo cáo thẩm định về việc sửa đổi E – HSMT
- BM07-QTMS-QTT-3: Quyết định phê duyệt sửa đổi E-HSMT
- BM08-QTMS-QTT-3: Tờ trình yêu cầu làm rõ E – HSMT
- BM09-QTMS-QTT-3: Văn bản yêu cầu làm rõ E – HSMT
- BM10-QTMS-QTT-3: Thông báo mời nhà thầu thương thảo hợp đồng
- BM11-QTMS-QTT-3: Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

Handwritten signature


	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS-QTT-3
		Lần ban hành: 01
	QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU	Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 6/36

- BM12-QTMS-QTT-3: Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu
- BM13-QTMS-QTT-3: Quyết định phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu

IX. LƯU HỒ SƠ:

Ngoài một bản chính được lưu tại Đơn vị phát hành hồ sơ, hồ sơ lưu tại bộ phận văn thư theo quy chế văn thư, Đơn vị mua sắm có trách nhiệm lưu trữ bản chính tất cả các tài liệu liên quan đến quá trình thực hiện. Thời gian lưu trữ theo quy định



	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS-QTT-3
		Lần ban hành: 01
QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU		Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 7/36

Phụ lục 1:
QUY TRÌNH ĐẦU THẦU RỘNG RÃI
1 GIAI ĐOẠN 1 TỬ HỒ SƠ - QUA MẠNG

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
I. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu: 19 ngày				
1 Thành lập TCG, TTĐ (nếu có)	Không quy định	1 ngày	ĐVMS	- Soạn thảo tờ trình thành lập TCG, TTĐ
		2 ngày	TCCB	- Soạn thảo, trình LĐV quyết định thành lập TCG, TTĐ (kiểm tra chứng chỉ đầu thầu của các thành viên) - Theo dõi việc phát hành quyết định đảm bảo tiến độ gói thầu
		2 ngày	LĐV được phân công	LĐV phê duyệt thành lập TCG, TTĐ
2 Soạn thảo E-HSMT	Không quy định	7 ngày	TCG	- Soạn thảo E-HSMT
3 Trình phê duyet E- HSMT	Không quy định		ĐVMS	- Soạn thảo tờ trình, quyết định phê duyệt E-HSMT
4 Thẩm định E-HSMT	Tối đa 20 ngày (K 1h Đ12 LĐT)	3 ngày	TTĐ	Thẩm định và lập báo cáo thẩm định E-HSMT
5 Phê duyệt E-HSMT	Tối đa là 10 ngày (K 1i Đ12 LĐT)	4 ngày	LĐV được phân công	Phê duyệt E-HSMT
II. Tổ chức lựa chọn nhà thầu: 10 ngày				

Handwritten signature



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 8/36

Bước công việc/ Tên công việc		Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
1	Đăng tải E-TBMT và phát hành E-HSMT	E-HSMT được phát hành ngay sau khi thông báo mời thầu được đăng tải (Thời gian chuẩn bị E-HSDT tối thiểu là 10 ngày kể từ ngày đầu tiên phát hành hồ sơ)	10 ngày	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện đăng thông báo và đính kèm: Quyết định phê duyệt E-HSMT và E-HSMT- Hệ thống phát hành E-HSMT trên hệ thống ngay sau khi thông báo mời thầu được đăng tải
2	Sửa đổi, làm rõ E-HSMT (nếu có)	Sửa đổi: Trước thời điểm đóng thầu tối thiểu 03 ngày làm việc (theo Mẫu E-HSMT Thông tư 08)		<ul style="list-style-type: none">- TCG- TTĐ- ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	<ul style="list-style-type: none">- TCG soạn nội dung sửa đổi E-HSMT- ĐVMS trình phê duyệt sửa đổi E-HSMT- TTĐ thẩm định nội dung sửa đổi E-HSMT- ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin tiến hành đăng tải quyết định sửa đổi E-HSMT kèm theo nội dung sửa đổi và E-HSMT đã sửa đổi.- Nếu việc sửa đổi E-HSMT không bảo đảm đủ thời gian để nhà thầu hoàn chỉnh E-HSDT thì phải gia hạn thời điểm đóng thầu.
		Làm rõ: Đăng tải văn bản làm rõ tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu (Đ17 Thông tư 08)		<ul style="list-style-type: none">- TCG- ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	<ul style="list-style-type: none">- Làm rõ theo đề nghị của nhà thầu (nếu có). Nhà thầu phải gửi yêu cầu làm rõ qua hệ thống tối thiểu 3 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu.- ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin tiếp nhận yêu cầu làm rõ của nhà thầu, phối hợp với TTG (nếu cần thiết) dự thảo văn bản làm rõ E-HSMT trình LĐV phê duyệt và đăng tải lên hệ thống nội dung làm



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 9/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
				rõ E-HSMT sau khi đã được LĐV phê duyệt. Nếu nội dung làm rõ làm sửa đổi E- HSMT thì thực hiện sửa đổi E-HSMT như trên
3 Mở thầu	Hoàn thành trong thời gian không quá 02 giờ, kể từ thời điểm đóng thầu (Đ31 Thông tư 08)		ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	Mở thầu trên hệ thống. Hệ thống công khai biên bản mở thầu.

III. Đánh giá E-HSDT và thương thảo: 25 ngày

1	Đánh giá E- HSDT và xếp hạng nhà thầu	Tối đa 25 ngày kể từ thời điểm đóng thầu cho đến khi trình phê duyet kết quả lựa chọn nhà thầu. (K2d Đ64 NĐ63)		- LĐV được phân công - ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin - TCG	- TCG: + Đánh giá và lập báo cáo đánh giá E-HSDT; báo cáo xử lý tình huống (nếu có). + Gửi đề nghị làm rõ (nếu cần) cho ĐVMS + Nhập kết quả đánh giá lên hệ thống. - ĐVMS: + Soạn thảo yêu cầu làm rõ E-HSDT (nếu có) trình LĐV phê duyệt + Đăng tải yêu cầu làm rõ E- HSDT trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia + Tiếp nhận thông tin làm rõ từ nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, gửi tổ chuyên gia + Soạn thảo tờ trình xếp hạng nhà thầu và báo cáo xử lý tình huống (nếu có). + Soạn thảo và trình phê duyet quyết định xếp
---	---	---	--	--	--

Handwritten signature and name: Nam



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023


Số trang: 10/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
Thương thảo hợp đồng			- LĐV được phân công - TCG - Phòng TCKT - ĐVMS - Phòng KHTH	hạng, phê duyệt xử lý tình huống (nếu có). - ĐVMS: lập biên bản thương thảo, gửi Thông báo mời thương thảo đến nhà thầu, là thư ký của buổi họp thương thảo hợp đồng. - Tiến hành thương thảo, Kiểm tra tài liệu và lập biên bản đối chiếu tài liệu: thành viên tham dự thương thảo hợp đồng (gồm có LĐV được phân công, đại diện TCG, đại diện Phòng TCKT, đại diện ĐVMS, đại diện phòng KHTH)
2 Trình phê duyet KQLCNT			ĐVMS	- Tổng hợp hồ sơ trình phê duyet KQLCNT. - Soạn thảo tờ trình, quyết định KQLCNT, thông báo KQLCNT, thư chấp thuận và trao hợp đồng.

IV. Thẩm định, phê duyệt KQLCNT: 12 ngày


1	Thẩm định KQLCNT	Tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. (K2đ Đ64 NĐ63)	5 ngày	TTĐ	Thẩm định và lập báo cáo thẩm định KQLCNT.
2	Phê duyệt KQLCNT	Tối đa là 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình phê duyet KQLCNT và báo cáo thẩm định. (K2e Đ64 NĐ63)	4 ngày	LĐV được phân công	Phê duyệt KQLCNT, thông báo KQLCNT, thư chấp thuận và trao hợp đồng.
3	Thông báo KQLCNT	Gửi thông báo (05 ngày làm việc kể từ ngày KQLCNT được duyet)	3 ngày	ĐVMS	Gửi thông báo KQLCNT Gửi thông báo chấp thuận và trao hợp đồng cho nhà thầu theo quy định.

Cham

	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS-QTT-3
	QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 11/36


Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	
	(K1n Đ12 LĐT)				
V. Hoàn thiện, ký hợp đồng					
1	Hoàn thiện hợp đồng	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được thông báo trúng thầu (K8d Đ11 LĐT)	ĐVMS	Tiến hành hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu.	
2	Ký kết hợp đồng	Trong thời gian E- HSDT còn hiệu lực	Tối đa 15 ngày kể từ ngày phê duyet KQLCNT trừ các trường hợp đặc biệt khác	- LĐV được phân công - ĐVMS - Phòng TCKT - Phòng KHTH	Ký kết hợp đồng theo nội dung dự thảo hợp đồng và kết quả sau thương thảo.
VI. Công việc khác (thực hiện song song với bước ký hợp đồng)					
1	Công khai KQLCNT	Đăng thông tin trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày KQLCNT được duyệt (Đ19 Thông tư 08)	7 ngày	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	- Đăng kết quả và đính kèm: Quyết định phê duyệt kết quả, Báo cáo đánh giá E- HSDT. - Công khai chi tiết thông tin danh mục hàng hóa trúng thầu bao gồm: danh mục hàng hóa, ký mã hiệu, mô tả hàng hóa, xuất xứ, khối lượng, đơn giá trúng thầu.
				Tổ CNTT – Phòng HCQT	- Đăng kết quả trên website Viện
2	Báo cáo công tác đấu thầu	10 ngày (đối với vắc xin) kể từ ngày KQLCNT được phê duyet, không quy định đối với các nội dung mua sắm khác		ĐVMS	Lập báo cáo gửi Bộ Y tế (đối với đấu thầu vắc xin)

 *Cham*

	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS- QTT-3
		Lần ban hành: 01
	QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU	Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 12/36

Tổng thời gian thực hiện tối đa (tính từ bước I đến bước IV, không bao gồm tình huống phát sinh): 66 ngày. Thời gian thực hiện khoảng hơn 2 tháng, có thể thay đổi tùy theo tính chất, nhu cầu cấp thiết sử dụng hàng hóa, dịch vụ, theo quyết định phê duyệt KHLCNT và tiến độ đã được xây dựng thống nhất.


Uam

	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS-QTT-3
	QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 13/36

Phụ lục 2:

**QUY TRÌNH ĐẦU THẦU RỘNG RÃI
1 GIAI ĐOẠN 2 TÚI HỒ SƠ - QUA MẠNG**

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
I. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu: 19 ngày				
1 Thành lập TCG, TTĐ (nếu có)	Không quy định	1 ngày	ĐVMS	- Soạn thảo tờ trình thành lập TCG, TTĐ.
		2 ngày	TCCB	- Soạn thảo, trình LĐV quyết định thành lập TCG, TTĐ (kiểm tra chứng chỉ đầu thầu của các thành viên). - Theo dõi việc phát hành quyết định đảm bảo tiến độ gói thầu.
		2 ngày	LDV được phân công	LDV phê duyệt thành lập TCG, TTĐ.
2 Soạn thảo E-HSMT	Không quy định	7 ngày	TCG	- Soạn thảo E-HSMT
3 Trình phê duyệt E-HSMT	Không quy định		ĐVMS	- Soạn thảo tờ trình, quyết định phê duyệt E-HSMT
4 Thẩm định E-HSMT	Tối đa 20 ngày (K 1h Đ12 LĐT)	3 ngày	TTĐ	Thẩm định và lập báo cáo thẩm định E-HSMT.
5 Phê duyệt E-HSMT	Tối đa là 10 ngày (K 1i Đ12 LĐT)	4 ngày	LDV được phân công	Phê duyệt E-HSMT.
II. Tổ chức lựa chọn nhà thầu: 20 ngày				

Handwritten signatures and initials



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 14/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
1 Đăng tải E- TBMT và phát hành E- HSMT	HSMT được phát hành ngay sau khi thông báo mời thầu được đăng tải (Thời gian chuẩn bị E- HSDT tối thiểu 20 ngày kể từ ngày đầu tiên phát hành hồ sơ) (Kle Đ12 LĐT)	20 ngày	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện đăng thông báo và đính kèm: Quyết định phê duyệt E-HSMT và E-HSMT.- Hệ thống phát hành E-HSMT trên hệ thống ngay sau khi thông báo mời thầu được đăng tải.
2 Sửa đổi, làm rõ E-HSMT (nếu có)	Sửa đổi: Trước thời điểm đóng thầu tối thiểu 10 ngày. Riêng gói thầu vắc xin, và phi tư vấn thì thời gian sửa đổi theo hướng dẫn tại Mẫu E- HSMT Thông tư 08		<ul style="list-style-type: none">- TCG- TTĐ- ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	<ul style="list-style-type: none">- TCG soạn nội dung sửa đổi E-HSMT- ĐVMS trình phê duyệt sửa đổi E-HSMT- TTĐ thẩm định nội dung sửa đổi E-HSMT- ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin tiến hành đăng tải quyết định sửa đổi E-HSMT kèm theo nội dung sửa đổi và E-HSMT đã sửa đổi.- Nếu việc sửa đổi E-HSMT không bảo đảm đủ thời gian để nhà thầu hoàn chỉnh E-HSDT thì phải gia hạn thời điểm đóng thầu.
	Làm rõ: Đăng tải văn bản làm rõ tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu (Đ17 Thông tư 08)		<ul style="list-style-type: none">- TCG- ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	<ul style="list-style-type: none">- Làm rõ theo đề nghị của nhà thầu (nếu có). Nhà thầu phải gửi yêu cầu làm rõ qua hệ thống tối thiểu 3 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu.- ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin tiếp nhận yêu cầu làm rõ của nhà thầu, phối hợp với TTG (nếu cần thiết) dự thảo văn



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 15/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
				bản làm rõ E-HSMT trình LĐV phê duyệt và đăng tải lên hệ thống nội dung làm rõ E-HSMT sau khi đã được LĐV phê duyệt. Nếu nội dung làm rõ làm sửa đổi E-HSMT thì thực hiện sửa đổi E-HSMT như trên
3	Mở E-HSĐXKT	Hoàn thành trong thời gian không quá 02 giờ, kể từ thời điểm đóng thầu (Đ31 Thông tư 08)	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	Mở thầu lên hệ thống. Hệ thống công khai biên bản mở E-HSĐXKT

III. Đánh giá HSDXKT

1	Đánh giá E-HSDXKT	Đánh giá E-HSDT tối đa 45 ngày kể từ thời điểm đóng thầu cho đến khi trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (bao gồm đánh giá kỹ thuật và đánh giá tài chính). Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian nhưng không quá 20 ngày (không bao gồm thời gian thẩm định) (K1g Đ12 LĐT)	35 ngày	- LĐV được phân công - TCG - ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	- TCG: + Đánh giá, gửi yêu cầu làm rõ (nếu cần) và lập báo cáo đánh giá E-HSĐXKT. + Nhập kết quả đánh giá lên hệ thống và đính kèm bản scan báo cáo đánh giá E-HSĐXKT - ĐVMS: + Soạn thảo yêu cầu làm rõ E-HSDT (nếu có) trình LĐV phê duyệt + Đăng tải yêu cầu làm rõ E-HSDT trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia + Tiếp nhận thông tin làm rõ từ nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, gửi TCG
---	-------------------	--	---------	---	---

Cham



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 16/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	
				+ Soạn thảo Tờ trình Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, Quyết định phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật	
2	Thẩm định E- HSDXKT	Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (bao gồm thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật và KQLCNT) (K1h Đ12 LĐT, TT19)	7 ngày	TTĐ	Thẩm định & lập báo cáo thẩm định E- HSDXKT
3	Phê duyệt nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật	Không quy định	4 ngày	LĐV được phân công	Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật
4	Thông báo kết quả đáp ứng kỹ thuật	Không quy định	1 ngày	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	Đăng tải danh sách và đính kèm quyết định nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật lên hệ thống
IV. Mở, đánh giá E-HSDXTC và thương thảo					
1	Mở E- HSDXTC	Mở ngay sau khi đăng tải Quyết định nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật (Đ31 Thông tư 08)	10 ngày	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	- Hệ thống gửi thông báo đến các nhà thầu tham dự gói thầu. - Mở thầu qua mạng. Hệ thống công khai biên bản mở E-HSDXTC.



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 17/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
2	Đánh giá E- HSDXTC và xếp hạng nhà thầu	Đánh giá E-HSDT tối đa 45 ngày kể từ thời điểm đóng thầu cho đến khi trình phê duyet kết quả lựa chọn nhà thầu (bao gồm đánh giá kỹ thuật và đánh giá tài chính). Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian nhưng không quá 20 ngày (không bao gồm thời gian thẩm định) (K1g Đ12 LĐT)	- LĐV được phân công - TCG - ĐVMS	- TCG: + Đánh giá, và lập báo cáo đánh giá E- HSDXTC; báo cáo xử lý tình huống (nếu có) + Gửi yêu cầu làm rõ (nếu cần) đến ĐVMS + Nhập kết quả đánh giá lên hệ thống. - ĐVMS: + Soạn thảo công văn yêu cầu làm rõ E-HSDT (nếu có) + Soạn thảo tờ trình xếp hạng nhà thầu và báo cáo xử lý tình huống (nếu có) + Soạn thảo và trình phê duyet quyết định xếp hạng, phê duyệt xử lý tình huống (nếu có)
	Thương thảo hợp đồng		- LĐV được phân công - TCG - Phòng TCKT - ĐVMS - Phòng KHTH	- ĐVMS: lập biên bản thương thảo, gửi Thông báo mời thương thảo đến nhà thầu, là thư ký của buổi họp thương thảo hợp đồng. - Tiến hành thương thảo, Kiểm tra tài liệu và lập biên bản đối chiếu tài liệu. Thành viên tham dự thương thảo hợp đồng gồm có LĐV được phân công, đại diện TCG, đại diện Phòng TCKT, đại diện ĐVMS, đại diện phòng KHTH
3	Trình phê duyet		ĐVMS	- Tổng hợp hồ sơ trình phê duyệt KQLCNT.

Handwritten signatures and initials



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 18/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
KQLCNT				- Soạn thảo tờ trình, quyết định KQLCNT, thông báo KQLCNT, thư chấp thuận và trao hợp đồng.


IV. Thẩm định, phê duyệt KQLCNT: 13 ngày

1	Thẩm định KQLCNT	Tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (bao gồm thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật và KQLCNT) (K1h Đ12 LĐT, TT19)	6 ngày	TTĐ	Thẩm định và lập báo cáo thẩm định KQLCNT.
2	Phê duyệt KQLCNT	Tối đa là 10 ngày kể từ ngày nhận được tờ trình phê duyệt KQLCNT và báo cáo thẩm định (K1k Đ12 LĐT)	4 ngày	LĐV được phân công	Phê duyệt KQLCNT, thông báo KQLCNT, thư chấp thuận và trao hợp đồng.
3	Thông báo KQLCNT	Gửi thông báo (05 ngày làm việc kể từ ngày KQLCNT được duyệt) (K1n Đ12 LĐT)	3 ngày	ĐVMS	Gửi thông báo KQLCNT Gửi thư chấp thuận và trao hợp đồng cho nhà thầu theo quy định

V. Hoàn thiện, ký hợp đồng

1	Hoàn thiện hợp đồng	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được thông báo trúng thầu (K8d Đ11 LĐT)		ĐVMS	Tiến hành hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu.
2	Ký kết hợp đồng	Trong thời gian E- HSDT còn hiệu lực	Tối đa 15 ngày kể từ ngày phê duyệt KQLCNT	- LĐV được phân công - ĐVMS - Phòng TCKT	Ký kết hợp đồng theo nội dung dự thảo hợp đồng và kết quả sau thương thảo.

	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS-QTT-3
		Lần ban hành: 01
QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU		Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 19/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
		trừ các trường hợp đặc biệt khác	- Phòng KHTH	

VI. Công việc khác (thực hiện song song với bước ký hợp đồng)

1	Công khai KQLCNT	Đăng thông tin trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày KQLCNT được duyệt. (Klđ Đ8 LĐT & lc Đ8 NĐ63)	7 ngày	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	- Đăng kết quả và đính kèm: Quyết định phê duyệt kết quả, Báo cáo đánh giá HSĐT. - Công khai chi tiết thông tin danh mục hàng hóa trúng thầu bao gồm: danh mục hàng hóa, ký mã hiệu, mô tả hàng hóa, xuất xứ, khối lượng, đơn giá trúng thầu.
				Tổ CNTT – Phòng HCQT	Đăng kết quả trên website Viện.
2	Báo cáo công tác đấu thầu	10 ngày (đối với vắc xin) kể từ ngày KQLCNT được phê duyệt, không quy định đối với các nội dung mua sắm khác		ĐVMS	Lập báo cáo gửi Bộ Y tế (đối với đấu thầu vắc xin)

Tổng thời gian thực hiện tối đa (tính từ bước I đến bước V, không bao gồm tình huống phát sinh): 109 ngày. Thời gian thực hiện khoảng hơn 3.5 tháng, có thể thay đổi tùy theo tính chất, nhu cầu cấp thiết sử dụng hàng hóa, dịch vụ, theo quyết định phê duyệt KHLCNT và tiến độ đã được xây dựng thống nhất

Handwritten signatures and initials at the bottom right of the page.



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 20/36

Phụ lục 3:
QUY TRÌNH CHÀO HÀNG CẠNH TRANH
THÔNG THƯỜNG/ RÚT GỌN

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
I. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu: 16 ngày				
1 Thành lập TCG, TTĐ (nếu có)	Không quy định	1 ngày	ĐVMS	Soạn thảo tờ trình thành lập TCG, TTĐ
		2 ngày	TCCB	- Soạn thảo, trình LĐV quyết định thành lập TCG, TTĐ (kiểm tra chứng chỉ đầu thầu của các thành viên). - Theo dõi việc phát hành quyết định đảm bảo tiến độ gói thầu.
		2 ngày	LĐV được phân công	LĐV phê duyệt thành lập TCG, TTĐ
2 Soạn thảo E-HSMT	Không quy định	4 ngày	TCG	- Soạn thảo E-HSMT
3 Trình phê duyet E- HSMT	Không quy định		ĐVMS	- Soạn thảo tờ trình, quyết định phê duyệt E-HSMT
4 Thẩm định E-HSMT	Tối đa 20 ngày (K 1h Đ12 LĐT)	3 ngày	TTĐ	- CHCT TT: Thẩm định và lập báo cáo thẩm định E-HSMT -CHCT RG: Không thẩm định E-HSMT
5 Phê duyệt E-HSMT	Tối đa là 10 ngày (K 1i Đ12 LĐT)	4 ngày	LĐV được phân công	Phê duyệt E-HSMT
II. Tổ chức lựa chọn nhà thầu: 5 ngày				

**VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 21/36

**QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
1 Đăng tải E- TBMT và phát hành E- HSMT	E-HSMT được phát hành ngay sau khi thông báo mời thầu được đăng tải (Đ17 Thông tư 08) - (CHCT TT: Thời gian chuẩn bị E-HSMT tối thiểu là 5 ngày làm việc kể từ ngày đầu tiên phát hành hồ sơ. +CHCTRG: Thời gian chuẩn bị E-HSMT tối thiểu là 3 ngày làm việc)	5 ngày	ĐVMS	- Thực hiện đăng thông báo và đính kèm: Quyết định phê duyệt E-HSMT và E-HSMT. - Hệ thống phát hành E-HSMT trên hệ thống ngay sau khi thông báo mời thầu được đăng tải.
2 Sửa đổi, làm rõ E- HSMT (nếu có)	Sửa đổi: Trước thời điểm đóng thầu tối thiểu 3 ngày làm việc theo Mẫu E- HSMT Thông tư 08		- TCG - TTĐ - ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	- TCG soạn nội dung sửa đổi E-HSMT - ĐVMS trình phê duyệt sửa đổi E-HSMT - TTĐ thẩm định nội dung sửa đổi E-HSMT - ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin tiến hành đăng tải quyết định sửa đổi E-HSMT kèm theo nội dung sửa đổi và E-HSMT đã sửa đổi. - Nếu việc sửa đổi E-HSMT không bảo đảm đủ thời gian để nhà thầu hoàn chỉnh E-HSMT thì phải gia hạn thời điểm đóng thầu.
	Làm rõ: Đăng tải văn bản làm rõ tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu (Đ17 Thông tư 08)		- TCG - ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	- Làm rõ theo đề nghị của nhà thầu (nếu có). Nhà thầu phải gửi yêu cầu làm rõ qua hệ thống tối thiểu 3 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu.



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

**QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 22/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
				- ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin tiếp nhận yêu cầu làm rõ của nhà thầu, phối hợp với TTG (nếu cần thiết) dự thảo văn bản làm rõ E-HSMT trình LĐV phê duyệt và đăng tải lên hệ thống nội dung làm rõ E-HSMT sau khi đã được LĐV phê duyệt. Nếu nội dung làm rõ làm sửa đổi E-HSMT thì thực hiện sửa đổi E-HSMT như trên
3	Mở thầu	Hoàn thành trong thời gian không quá 02 giờ, kể từ thời điểm đóng thầu (Đ31 Thông tư 08)	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	Mở thầu trên hệ thống. Hệ thống công khai biên bản mở thầu.

III. Đánh giá E-HSDT và thương thảo: 10-20 ngày

1	Đánh giá E-HSDT và xếp hạng nhà thầu	<p>- CHCT TT: Tối đa 20 ngày kể từ thời điểm đóng thầu cho đến khi trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. (K6c Đ58 NĐ63)</p> <p>- CHCT RG: Tối đa 10 ngày kể từ thời điểm đóng thầu cho đến khi trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. (K6a Đ59 NĐ63)</p>	10-20 ngày	<p>- LĐV được phân công</p> <p>- ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin</p> <p>- TCG</p>	<p>- TCG:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Đánh giá và lập báo cáo đánh giá E-HSDT;+ Báo cáo xử lý tình huống (nếu có).+ Gửi đề nghị làm rõ (nếu cần) cho ĐVMS+ Nhập kết quả đánh giá lên hệ thống. <p>- ĐVMS:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Soạn thảo yêu cầu làm rõ E-HSDT (nếu có) trình LĐV phê duyệt+ Đăng tải yêu cầu làm rõ E-HSDT trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia
---	--------------------------------------	---	------------	--	---



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 23/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
				<ul style="list-style-type: none">+ Tiếp nhận thông tin làm rõ từ nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, gửi tổ chuyên gia+ Soạn thảo tờ trình xếp hạng nhà thầu và báo cáo xử lý tình huống (nếu có).+ Soạn thảo và trình phê duyệt quyết định xếp hạng, phê duyệt xử lý tình huống (nếu có).
Thương thảo hợp đồng			<ul style="list-style-type: none">- LĐV được phân công<ul style="list-style-type: none">- TCG- Phòng TCKT- ĐVMS- Phòng KHTH	<ul style="list-style-type: none">- ĐVMS: lập biên bản thương thảo, gửi Thông báo mời thương thảo đến nhà thầu, là thư ký của buổi họp thương thảo hợp đồng.- Tiến hành thương thảo, Kiểm tra tài liệu và lập biên bản đối chiếu tài liệu. Thành viên tham dự thương thảo hợp đồng gồm có LĐV được phân công, đại diện TCG, đại diện Phòng TCKT, đại diện ĐVMS, đại diện phòng KHTH
2 Trình phê duyệt KQLCNT			ĐVMS	<ul style="list-style-type: none">- Tổng hợp hồ sơ trình phê duyệt KQLCNT.- Soạn thảo tờ trình, quyết định KQLCNT, thông báo KQLCNT, thư chấp thuận và trao hợp đồng (CHCT RG không có thư chấp thuận và trao hợp đồng)

Cham



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

**QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 24/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	
IV. Thẩm định, phê duyệt KQLCNT: 9 ngày					
1	Thẩm định KQLCNT	- CHCT TT: Tối đa 7 ngày làm việc (K6d Đ58 NĐ63) - CHCT RG: Tối đa 4 ngày làm việc (K6b Đ59 NĐ63)	3 ngày	TTĐ	Thẩm định và lập báo cáo thẩm định KQLCNT.
2	Phê duyệt KQLCNT	• CHCT TT: Tối đa là 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình phê duyệt KQLCNT và báo cáo thẩm định (K6đ Đ58 NĐ63) - CHCT RG: Tối đa là 3 ngày làm việc (K6c Đ59 NĐ63)	3 ngày	LĐV được phân công	Phê duyệt KQLCNT, thông báo KQLCNT, thư chấp thuận và trao hợp đồng. (CHCT RG không có thư chấp thuận và trao hợp đồng)
3	Thông báo KQLCNT	Gửi thông báo (05 ngày làm việc kể từ ngày KQ được duyệt) (K1n Đ12 LĐT)	3 ngày	TCG	Gửi thông báo KQLCNT, thư chấp thuận và trao hợp đồng cho nhà thầu. (CHCT RG không có thư chấp thuận và trao hợp đồng)
V. Hoàn thiện, ký hợp đồng					
1	Hoàn thiện hợp đồng	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được thông báo trúng thầu (K8d Đ11 LĐT)		ĐVMS	Tiến hành hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu.
2	Ký kết hợp đồng	Trong thời gian E- HSDT còn hiệu lực	Tối đa 15 ngày kể từ ngày phê duyệt KQLCNT trừ các trường	- LĐV được phân công - ĐVMS - Phòng TCKT	Ký kết hợp đồng theo nội dung dự thảo hợp đồng và kết quả sau thương thảo.

Handwritten signature



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

**QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU**


Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 25/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	
		hợp đặc biệt khác	- Phòng KHTH		
VI. Công việc khác (thực hiện song song với bước ký hợp đồng)					
1	Công khai KQLCNT	Đăng thông tin trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày KQLCNT được duyệt (Đ19 Thông tư 08)	7 ngày	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	- Đăng kết quả và đính kèm: Quyết định phê duyet kết quả, Báo cáo đánh giá HSDT. - Công khai chi tiết thông tin danh mục hàng hóa trúng thầu bao gồm: danh mục hàng hóa, ký mã hiệu, mô tả hàng hóa, xuất xứ, khối lượng, đơn giá trúng thầu.
				Tổ CNTT	- Đăng kết quả trên website Viện
2	Báo cáo công tác đấu thầu	10 ngày (đối với vắc xin) kể từ ngày KQLCNT được phê duyet, không quy định đối với các nội dung mua sắm khác		ĐVMS	Lập báo cáo gửi Bộ Y tế (đối với đấu thầu vắc xin)

Tổng thời gian thực hiện tối đa (tính từ bước I đến bước IV, không bao gồm tình huống phát sinh): 40 ngày (CHCT RG) hoặc 50 ngày (CHCT TT). Thời gian thực hiện khoảng hơn 1 tháng đến 1.5 tháng, có thể thay đổi tùy theo tính chất, nhu cầu cấp thiết sử dụng hàng hóa, dịch vụ, theo quyết định phê duyệt KHLCNT và tiến độ đã được xây dựng thống nhất.

[Handwritten signatures]

	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS-QTT-3
		Lần ban hành: 01
	QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU	Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 26/36

**Phụ lục 4:
QUY TRÌNH MUA SẮM TRỰC TIẾP**

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	
I. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu: 19 ngày					
1	Thành lập TCG, TTĐ	Không quy định	1 ngày	ĐVMS	Soạn thảo tờ trình thành lập TCG, TTĐ
			2 ngày	TCCB	- Soạn thảo, trình LĐV quyết định thành lập TCG, TTĐ (kiểm tra chứng chỉ đầu thầu của các thành viên) - Theo dõi việc phát hành quyết định đảm bảo tiến độ gói thầu.
			2 ngày	LĐV được phân công	LĐV phê duyệt thành lập TCG, TTĐ
2	Soạn thảo HSYC	Không quy định	7 ngày	TCG	- Soạn thảo HSYC
3	Trình phê duyet HSYC	Không quy định		ĐVMS	- Soạn thảo tờ trình, quyết định phê duyệt HSYC
4	Thẩm định HSYC	Tối đa 20 ngày (Klđ Đ12 LĐT)	3 ngày	TTĐ	Thẩm định và lập báo cáo thẩm định HSYC
5	Phê duyệt HSYC	Tối đa là 10 ngày (K1 Đ12LĐT)	4 ngày	LĐV được phân công	Phê duyệt HSYC
II. Tổ chức lựa chọn nhà thầu: 05 ngày					
1	Phát hành HSYC	Phát hành sau khi HSYC được phê duyệt và phải trong	5 ngày	ĐVMS	- Phát hành HSYC cho nhà thầu đã được lựa chọn trước đó. Trường



**VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

**QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU**Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 27/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
	thời gian bắt đầu tổ chức LCNT (Thời gian chuẩn bị HSDX tối thiểu là 5 ngày làm việc kể từ ngày đầu tiên phát hành hồ sơ) (Kld Đ12 LĐT)			hợp nhà thầu này không có khả năng tiếp tục thực hiện gói thầu mua sắm trực tiếp thì phát hành HSYC cho nhà thầu khác - Lập danh sách nhà thầu nhận HSYC
2	Sửa đổi, làm rõ HSYC (nếu có)	Sửa đổi: Trước thời điểm đóng thầu tối thiểu 03 ngày làm việc (Klm Đ12 LĐT)	- LĐV được phân công - ĐVMS - TCG - TTĐ	1) Sửa đổi HSYC: - TCG soạn nội dung sửa đổi HSYC - ĐVMS trình phê duyệt sửa đổi HSYC - TTĐ thẩm định nội dung sửa đổi HSYC - ĐVMS gửi quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi HSYC đã được LĐV phê duyệt đến các nhà thầu đã mua hoặc nhận HSYC. 2) Làm rõ HSYC: Trường hợp nhà thầu cần làm rõ thì gửi văn bản đề nghị đến bên mời thầu tối thiểu 03 ngày làm việc trước ngày có thời điểm đóng thầu, ĐVMS gửi văn bản làm rõ cho các nhà thầu đã mua hoặc nhận HSDX.
3	Tiếp nhận, quản lý HSDX	Kể từ ngày phát hành HSYC đến trước thời điểm đóng thầu	ĐVMS	- Lập danh sách nhà thầu nộp HSDX - Lập biên bản đóng thầu (nếu cần)
4	Mở thầu	Bắt đầu mở thầu trong vòng 1 giờ, kể từ thời điểm đóng thầu	ĐVMS	Lập biên bản mở thầu.



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

**QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 28/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	
III. Đánh giá E-HSDT và thương thảo: 30 ngày					
1	Đánh giá HSDX	Tối đa 30 ngày kể từ thời điểm đóng thầu cho đến khi trình phê duyet kết quả lựa chọn nhà thầu (Klq Đ12 LĐT)	30 ngày	TCG ĐVMS	- TCG: Đánh giá, gửi yêu cầu làm rõ (nếu cần) và lập báo cáo đánh giá HSDX; báo cáo xử lý tình huống (nếu có) - ĐVMS: + Soạn thảo yêu cầu làm rõ HSDX (nếu có) trình LDV phê duyệt + Gửi yêu cầu làm rõ HSDX đến nhà thầu + Tiếp nhận thông tin làm rõ từ nhà thầu, gửi tổ chuyên gia + Soạn thảo và trình phê duyet quyết định xử lý tình huống (nếu có).
	Thương thảo hợp đồng			- LDV được phân công - TCG - Phòng TCKT - ĐVMS - Phòng KHTH	- ĐVMS: lập biên bản thương thảo, gửi Thông báo mời thương thảo đến nhà thầu, là thư ký của buổi họp thương thảo hợp đồng. - Tiến hành thương thảo, Kiểm tra tài liệu và lập biên bản đối chiếu tài liệu. Thành viên tham dự thương thảo hợp đồng gồm có LDV được phân công, đại diện TCG, đại diện Phòng TCKT, đại diện ĐVMS, đại diện phòng KHTH
2	Trình phê duyet KQLCNT			ĐVMS	- Tổng hợp hồ sơ trình phê duyệt KQLCNT



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 29/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
				- Soạn thảo tờ trình, quyết định KQLCNT, thông báo KQLCNT

IV. Thẩm định, phê duyệt KQLCNT: 12 ngày

1	Thẩm định KQLCNT	Tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (gói thầu quy mô nhỏ) hoặc 20 ngày (gói thầu quy mô lớn) (K2đĐ64NĐ63) (K1hĐ12 LĐT)	5 ngày	TTĐ	Thẩm định và lập báo cáo thẩm định KQLCNT.
2	Phê duyệt KQLCNT	Tối đa là 5 ngày làm việc (gói thầu quy mô nhỏ) hoặc tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận được tờ trình phê duyệt KQLCNT và báo cáo thẩm định (K2eĐ64NĐ63) (K1kĐ12 LĐT)	4 ngày	LĐV được phân công	Phê duyệt KQLCNT, thông báo KQLCNT (Ngày phê duyệt kết quả mua sắm trực tiếp không quá 12 tháng tính từ ngày ký hợp đồng của gói thầu trước đó)
3	Thông báo KQLCNT	Tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (gói thầu quy mô nhỏ) hoặc 20 ngày (gói thầu quy mô lớn) (K2đĐ64NĐ63) (K1hĐ12 LĐT)	3 ngày	ĐVMS	Gửi thông báo KQLCNT cho nhà thầu

V. Hoàn thiện, ký hợp đồng

1	Hoàn thiện hợp đồng	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được thông báo trúng thầu (K8d Đ11 LĐT)		ĐVMS	Tiến hành hoàn thiện hợp đồng với nhà thầu.
---	------------------------	--	--	------	--

Handwritten signatures and initials



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

**QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 30/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
2 Ký kết hợp đồng	Trong thời gian HSDX còn hiệu lực	Tối đa 15 ngày kể từ ngày phê duyet KQLCNT trừ các trường hợp đặc biệt khác	- LĐV được phân công - ĐVMS - Phòng TCKT - Phòng KHTH	Ký kết hợp đồng theo nội dung dự thảo hợp đồng và kết quả sau thương thảo.
VI. Công việc khác (thực hiện song song với bước ký hợp đồng)				
1 Công khai KQLCNT	Đăng thông tin trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày KQLCNT được duyệt (KlđĐ8 LĐT & lc Đ8NĐ63)	7 ngày	ĐVMS/Đ ơn vị đăng thông tin	- Đăng kết quả và đính kèm: Quyết định phê duyet kết quả, Báo cáo đánh giá HSDX. - Công khai chi tiết thông tin danh mục hàng hóa trúng thầu bao gồm: danh mục hàng hóa, ký mã hiệu, mô tả hàng hóa, xuất xứ, khối lượng, đơn giá trúng thầu.
			Tổ CNTT	- Đăng kết quả trên website Viện
2 Báo cáo công tác đấu thầu	10 ngày (đối với vắc xin) kể từ ngày KQLCNT được phê duyet, không quy định đối với các nội dung mua sắm khác		ĐVMS	Lập báo cáo gửi Bộ Y tế (đối với đấu thầu vắc xin)

Tổng thời gian thực hiện tối đa (tính từ bước I đến bước IV, không bao gồm tình huống phát sinh): 66 ngày. Thời gian thực hiện khoảng hơn 2 tháng, có thể thay đổi tùy theo tính chất, nhu cầu cấp thiết sử dụng hàng hóa, dịch vụ, theo quyết định phê duyệt KQLCNT và tiến độ đã được xây dựng thống nhất.



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 31/36

Phụ lục 5:

QUY TRÌNH CHỈ ĐỊNH THẦU THÔNG THƯỜNG

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	
I. Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu: 16 ngày					
1	Thành lập TCG, TTĐ	Không quy định	1 ngày	ĐVMS	Soạn thảo tờ trình thành lập TCG, TTĐ
			2 ngày	TCCB	- Soạn thảo, trình LĐV quyết định thành lập TCG, TTĐ (kiểm tra chứng chỉ đầu thầu của các thành viên) - Theo dõi việc phát hành quyết định đảm bảo tiến độ gói thầu.
			2 ngày	LĐV được phân công	LĐV phê duyệt thành lập TCG, TTĐ
2	Soạn thảo HSYC	Không quy định	4 ngày	TCG	- Soạn thảo HSYC
3	Trình phê duyệt HSYC			ĐVMS	- Soạn thảo tờ trình, quyết định phê duyệt HSYC.
4	Thẩm định HSYC	Tối đa 20 ngày (K1h Đ12 LĐT)	3 ngày	TTĐ	Thẩm định và lập báo cáo thẩm định HSYC
5	Phê duyệt HSYC	Tối đa là 10 ngày (K1Đ12LĐT)	4 ngày	LĐV được phân công	Phê duyệt HSYC
II. Tổ chức lựa chọn nhà thầu: 05 ngày					
1	Phát hành HSYC	Phát hành sau khi HSYC được phê duyệt và phải trong thời gian bắt đầu tổ chức LCNT.	5 ngày	ĐVMS	- Phát hành HSYC cho nhà thầu đã được xác định. Lập danh sách nhà thầu nhận HSYC

Handwritten signature



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 32/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
	(Thời gian chuẩn bị HSDX tối thiểu là 5 ngày làm việc kể từ ngày đầu tiên phát hành hồ sơ) (Klđ Đ12 LĐT)			
3	Tiếp nhận, quản lý HSDX	Kể từ ngày phát hành HSYC đến trước thời điểm đóng thầu	ĐVMS	- Lập danh sách nhà thầu nộp HSDX - Lập biên bản đóng thầu (nếu cần).
4	Mở thầu	Bắt đầu mở thầu trong vòng 1 giờ, kể từ thời điểm đóng thầu (K4 Đ14 ND63)	ĐVMS	Lập biên bản mở thầu.

III. Đánh giá HSDX và thương thảo: 10 ngày

1	Đánh giá HSDX	Tối đa 30 ngày kể từ thời điểm đóng thầu cho đến khi trình phê duyet kết quả lựa chọn nhà thầu (Klg Đ12 LĐT)	10 ngày	TCG ĐVMS	- TCG: Đánh giá, gửi yêu cầu làm rõ HSDX (nếu cần) và lập báo cáo đánh giá HSDX; báo cáo xử lý tình huống (nếu có) - ĐVMS: + Soạn thảo yêu cầu làm rõ HSDX (nếu có) trình LĐV phê duyệt + Gửi yêu cầu làm rõ HSDX đến nhà thầu + Tiếp nhận thông tin làm rõ HSDX từ nhà thầu, gửi tổ chuyên gia + Soạn thảo và trình phê duyet quyết định xử lý tình huống (nếu có).
	Thương thảo hợp đồng			- LĐV được phân công - TCG	- ĐVMS: lập biên bản thương thảo, gửi Thông báo mời thương thảo đến nhà thầu, là thư ký của



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-QTT-3

Lần ban hành: 01

QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 33/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
			- Phòng TCKT - ĐVMS - Phòng KHTH	buổi họp thương thảo hợp đồng. - Tiến hành thương thảo. Thành viên tham dự thương thảo hợp đồng gồm có LĐV được phân công, đại diện TCG, đại diện Phòng TCKT, đại diện ĐVMS, đại diện phòng KHTH
3	Trình phê duyet KQLCNT		ĐVMS	- Tổng hợp hồ sơ trình phê duyệt KQLCNT - Soạn thảo tờ trình, quyết định KQLCNT, thông báo KQLCNT

IV. Thẩm định, phê duyệt KQLCNT: 7 ngày

1	Thẩm định KQLCNT	Tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (K2đ Đ64 NĐ63)	2 ngày	TTĐ	Thẩm định và lập báo cáo thẩm định KQLCNT.
2	Phê duyệt KQLCNT	Tối đa là 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình phê duyet KQLCNT và báo cáo thẩm định (K2e Đ64 NĐ63)	4 ngày	LDV được phân công	Phê duyệt KQLCNT, thông báo KQLCNT
3	Thông báo KQLCNT	Gửi thông báo (05 ngày làm việc kể từ ngày KQLCNT được duyet) (Kln Đ12 LĐT)	1 ngày	ĐVMS	Gửi thông báo KQLCNT cho nhà thầu

V. Ký kết hợp đồng

2	Ký kết hợp đồng	Trong thời gian HSYC còn hiệu lực Không quá 45 ngày kể từ ngày phê duyệt hồ sơ yêu cầu, trường	10 ngày kể từ ngày phê duyet KQLCNT	- LĐV được phân công - ĐVMS - Phòng TCKT	Ký kết hợp đồng theo nội dung dự thảo hợp đồng và kết quả sau thương thảo
---	--------------------	--	--	--	--

Handwritten signature and initials



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01

**QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 34/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện	
	hợp gói thầu có quy mô lớn, phức tạp không quá 90 ngày (K2 Đ22 LĐT)		- Phòng KHTH		
VI. Công việc khác (thực hiện song song với bước ký hợp đồng)					
1	Công khai KQLCNT	Đăng thông tin trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày KQLCNT được duyệt (KlđĐ8 LĐT & lc Đ8ND63)	7 ngày	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	- Đăng kết quả và đính kèm: Quyết định phê duyet kết quả, Báo cáo đánh giá HSDX. - Công khai chi tiết thông tin danh mục hàng hóa trúng thầu bao gồm: danh mục hàng hóa, ký mã hiệu, mô tả hàng hóa, xuất xứ, khối lượng, đơn giá trúng thầu.
				Tổ CNTT	- Đăng kết quả trên website Viện
2	Báo cáo công tác đấu thầu	10 ngày (đối với vắc xin) kể từ ngày KQLCNT được phê duyet, không quy định đối với các nội dung mua sắm khác		ĐVMS	Lập báo cáo gửi Bộ Y tế (đối với đấu thầu vắc xin)



VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mã hiệu: QTMS-
QTT-3

Lần ban hành: 01


QUY TRÌNH
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Ngày ban hành:
12/05/2023

Số trang: 35/36

Phụ lục 6:
QUY TRÌNH CHỈ ĐỊNH THẦU RÚT GỌN

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
1 Thương thảo hợp đồng	Không quy định	2 ngày	- LĐV được phân công - ĐVMS - Phòng TCKT - Phòng KHTH	- ĐVMS gửi dự thảo hợp đồng cho nhà thầu được xác định có đủ năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu của gói thầu. - Tiến hành thương thảo. Thành viên tham dự thương thảo hợp đồng gồm có LĐV được phân công, đại diện TCG, đại diện Phòng TCKT, đại diện ĐVMS, đại diện phòng KHTH (*): Bước xác định nhà thầu có đủ năng lực có thể thực hiện trước giai đoạn phê duyệt KHLCNT
2 Trình phê duyet KQLCNT	Không quy định	2 ngày	ĐVMS	- Tổng hợp hồ sơ trình phê duyệt KQLCNT. - Soạn thảo tờ trình, quyết định KQLCNT, thông báo KQLCNT.
3 Phê duyệt KQLCNT	Tối đa là 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình phê duyet KQLCNT và báo cáo thẩm định (K2e Đ64 NĐ63)		LĐV được phân công	Phê duyệt KQLCNT, thông báo KQLCNT
4 Thông báo KQLCNT	Gửi thông báo (05 ngày làm việc kể từ ngày KQLCNT được duyet) (KInĐ12 LĐT)		ĐVMS	Gửi thông báo KQLCNT cho nhà thầu
5 Ký kết hợp đồng	Không quá 15 ngày kể từ ngày thương thảo (*)		- LĐV được phân công - ĐVMS	Ký kết hợp đồng theo nội dung dự thảo hợp đồng

	VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hiệu: QTMS-QTT-3
		Lần ban hành: 01
QUY TRÌNH LỰA CHỌN NHÀ THẦU		Ngày ban hành: 12/05/2023
		Số trang: 36/36

Bước công việc/ Tên công việc	Thời gian thực hiện theo Luật	Thời gian khuyến nghị thực hiện	Đơn vị thực hiện	Nội dung thực hiện
	(K2 Đ22 LĐT)		- Phòng TCKT - Phòng KHTH	và kết quả sau thương thảo.

VI. Công việc khác (thực hiện song song với bước ký hợp đồng)

1	Công khai KQLCNT	Đăng thông tin trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày KQLCNT được duyệt (KIĐĐ8 LĐT & lc Đ8NĐ63)	7 ngày	ĐVMS/Đơn vị đăng thông tin	- Đăng kết quả và đính kèm: Quyết định phê duyet kết quả, Báo cáo đánh giá HSDT. - Công khai chi tiết thông tin danh mục hàng hóa trúng thầu bao gồm: danh mục hàng hóa, ký mã hiệu, mô tả hàng hóa, xuất xứ, khối lượng, đơn giá trúng thầu.
				Tổ CNTT	- Đăng kết quả trên website Viện
2	Báo cáo công tác đấu thầu	10 ngày (đối với vắc xin) kể từ ngày KQLCNT được phê duyet, không quy định đối với các nội dung mua sắm khác		ĐVMS	Lập báo cáo gửi Bộ Y tế (đối với đấu thầu vắc xin)

Tổng thời gian thực hiện tối đa (tính từ bước 1 đến bước 4, không bao gồm tình huống phát sinh): 9 ngày. Thời gian thực hiện khoảng hơn 1 tuần, có thể thay đổi tùy theo tính chất, nhu cầu cấp thiết sử dụng hàng hóa, dịch vụ, theo quyết định phê duyệt KQLCNT và tiến độ đã được xây dựng thống nhất.

Lưu ý:

(*) Riêng gói thầu mua vắc xin, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp cấp bách thì trong vòng 15 ngày phải hoàn thiện thủ tục chỉ định thầu bao gồm thương thảo hợp đồng và ký hợp đồng (KI Điều 56 NĐ 63).

Handwritten signature

BIÊN BẢN XÂY DỰNG E-HSMT (*)

Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu]
Dự toán mua sắm: _____ [Ghi tên dự toán mua sắm]

I. Thời gian và địa điểm

- Bắt đầu: từgiờ.... phút, ngày tháng năm
- Địa điểm:

II. Thành phần tham dự

Thành viên theo Quyết định số/QĐ-PAS ngày tháng ...năm ...về việc...

Thành viên dự họp: ghi tên thành viên, chức vụ trong quyết định

STT	Tên thành viên	Chức vụ	Ký xác nhận

Thành viên họp qua zoom (nếu có): ghi tên thành viên, chức vụ trong quyết định

- 1.....
- 2.....

III. Mục đích cuộc họp

Họp xây dựng và thống nhất dự thảo nội dung E-HSMT của gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu]

IV. Nội dung cuộc họp:

1. **Căn cứ pháp lý:** [ghi các căn cứ gồm Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định phê duyệt dự toán, dự án...]

2. **Nội dung xây dựng E-HSMT:**

[Nội dung dự thảo E-HSMT được thực hiện theo các Biểu mẫu pháp luật có liên quan ứng với từng nội dung mua sắm theo hướng dẫn tại Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan].

V. Kết luận và kiến nghị

VI. Ý kiến bảo lưu

Trường hợp có ý kiến bảo lưu thì cần nêu rõ các thông tin:

Stt	Nội dung xây dựng E-HSMT	Ý kiến bảo lưu	Lý do	Ký tên

Biên bản được lập bởi

Tên thành viên	Ký tên

[Tất cả các thành viên của tổ chuyên gia ghi rõ họ tên và ký, kể cả thành viên có ý kiến bảo lưu (nếu có)].

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản, 01 (một) bản lưu Tổ chuyên gia, 01 (một) bản lưu phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm], các bản có giá trị pháp lý như nhau.

Nơi nhận:

- Phòng[Ghi tên đơn vị mua sắm];
- Lưu: Tổ chuyên gia.

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, mua sắm trực tiếp thì thay E-HSMT bằng Hồ sơ yêu cầu (HSYC)

VIỆN PASTEUR
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
..... [GHI TÊN ĐƠN VỊ MUA
SẮM]

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ___ tháng ___ năm ___

TỜ TRÌNH

Về việc xin phê duyệt E-HSMT (*) cho Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu]

Dự toán mua sắm: _____ [Ghi tên dự toán mua sắm]

Kính gửi: Viện Trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

I. Căn cứ pháp lý:

- Căn cứ Quyết định số ngày/...../..... về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu _____ [Ghi tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu];
- Căn cứ biên bản xây dựng dự thảo E-HSMT số ngày/...../..... của Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu];

II. Quá trình thực hiện:

Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] tóm tắt quá trình thực hiện dự thảo E-HSMT, tóm tắt các mốc thời gian, ngày tháng ban hành các quyết định, văn bản có liên quan như sau:

- Thời gian phê duyệt KHLCNT.
- Thời gian dự thảo E-HSMT.
- Ý kiến của tổ chuyên gia.

III. Kiến nghị:

Trên cơ sở dự thảo E-HSMT, kiến nghị Viện trưởng xem xét và phê duyệt E-HSMT của gói thầu nêu trên.

Tài liệu kèm theo tờ trình:

- Biên bản xây dựng E-HSMT số ngày/...../.....;
- Dự thảo E-HSMT;



- Các giấy tờ pháp lý có liên quan: Quyết định phê duyệt KHLCNT, Quyết định thành lập tổ chuyên gia.

()*: Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSMT bằng Hồ sơ yêu cầu (HSYC)

Nơi nhận:

- Viện trưởng;
- Tổ thẩm định (để thẩm định);
- Lưu:

**LÃNH ĐẠO PHÒNG[GHI TÊN ĐƠN VỊ
MUA SẮM]**

[Ký, ghi rõ họ tên]

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt E-HSMT (*)

Gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu]

Dự toán mua sắm: ____ [Ghi tên dự toán mua sắm] (nếu có)

VIỆN TRƯỞNG VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4775/QĐ-BYT ngày 17/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur TP. HCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 tại Quốc hội khóa 13;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-PAS ngày/...../.... về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu ____ [Ghi tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu];

Căn cứ [các văn bản pháp lý liên quan khác nếu có];

Căn cứ Biên bản xây dựng E-HSMT số ngày/...../..... của tổ chuyên gia về việc xây dựng E-HSMT gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu];

Xét đề nghị của Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] tại Tờ trình số ngày/...../..... về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu [tên gói thầu];

Căn cứ Báo cáo thẩm định số ngày/...../..... của tổ thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu về việc thẩm định E-HSMT gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu];

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt E-HSMT gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu].

Điều 2. Căn cứ nội dung E-HSMT đã được phê duyệt tại Điều 1, Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] hợp phối hợp với Tổ chuyên gia, tổ thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Phòng [ghi tên đơn vị mua sắm], Tổ trưởng tổ chuyên gia, tổ trưởng tổ thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu, các cá nhân và đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P..... [ghi tên đơn vị mua sắm].

VIỆN TRƯỞNG

[Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu]

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSMT bằng Hồ sơ yêu cầu (HSYC)

BIÊN BẢN SỬA ĐỔI E-HSMT (*)

Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu]
Dự toán mua sắm: _____ [Ghi tên dự toán mua sắm]

I. Thời gian và địa điểm

- Bắt đầu: từgiờ.... phút, ngày tháng năm
- Địa điểm:

II. Thành phần tham dự

Thành viên theo Quyết định số/QĐ-PAS ngày tháng năm

Thành viên dự họp: ghi tên thành viên, chức vụ trong quyết định

1.....

2.....

.....

Thành viên họp qua zoom (nếu có): ghi tên thành viên, chức vụ trong quyết định

1.

2.

.....

III. Mục đích cuộc họp

Họp xây dựng và thống nhất dự thảo nội dung sửa đổi E-HSMT của gói thầu

_____ [Ghi tên gói thầu]

IV. Nội dung cuộc họp:

1. Căn cứ pháp lý: [ghi các căn cứ gồm Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Quyết định phê duyệt dự toán, dự án...]
2. Nội dung sửa đổi E-HSMT: [ghi các nội dung cần sửa đổi]

I. Kết luận và kiến nghị

II. Ý kiến bảo lưu:

Trường hợp có ý kiến bảo lưu thì cần nêu rõ các thông tin:

Stt	Nội dung sửa đổi E-HSMT	Ý kiến bảo lưu	Lý do	Ký tên

Stt	Nội dung sửa đổi E-HSMT	Ý kiến bảo lưu	Lý do	Ký tên

Biên bản được lập bởi

Tên thành viên	Ký tên

[Tất cả các thành viên của tổ chuyên gia ghi rõ họ tên và ký, kể cả thành viên có ý kiến bảo lưu (nếu có)].

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản, 01 (một) bản lưu Tổ chuyên gia, 01 (một) bản lưu phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm], các bản có giá trị pháp lý như nhau.

Nơi nhận:

- Phòng
- Lưu: Tổ chuyên gia.

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSMT bằng Hồ sơ yêu cầu (HSYC) đối với chỉ định thầu



TỜ TRÌNH

Về việc xin phê duyệt sửa đổi E-HSMT cho Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu]
Dự toán mua sắm: _____ [Ghi tên dự toán mua sắm]

Kính gửi: Viện Trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

1. Căn cứ pháp lý:

- Căn cứ Quyết định số ngày/...../..... về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu _____ [Ghi tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu];
- Căn cứ Quyết định số ngày/...../..... về việc phê duyệt E-HSMT cho Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu];
- Căn cứ E-HSMT cho Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu];
- Căn cứ biên bản sửa đổi E-HSMT số ngày/...../..... của Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu];

2. Quá trình thực hiện:

Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] tóm tắt quá trình thực hiện sửa đổi E-HSMT, tóm tắt các mốc thời gian, ngày tháng ban hành các quyết định, văn bản có liên quan như sau:

- Thời gian phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT).
- Thời gian phê duyệt E-HSMT.
- Thời gian dự thảo sửa đổi E-HSMT.
- Ý kiến của tổ chuyên gia.

3. Kiến nghị:

Trên cơ sở dự thảo sửa đổi E-HSMT, Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] kiến nghị Viện trưởng Viện Pasteur Thành Phố Hồ Chí Minh xem xét và phê duyệt sửa đổi E-HSMT của gói thầu nêu trên.

Tài liệu kèm theo tờ trình:

- Biên bản sửa đổi E-HSMT số ngày/...../.....;
- Dự thảo E-HSMT sửa đổi (nếu có);
- Các giấy tờ pháp lý có liên quan: Quyết định phê duyệt KHLCNT, Quyết định thành lập tổ chuyên gia, Quyết định phê duyệt E-HSMT, E – HSMT đã được duyệt.

Nơi nhận:

- Viện trưởng;
- Tổ thẩm định (để thẩm định);
- Lưu: P.[Ghi tên đơn vị mua sắm].

LÃNH ĐẠO PHÒNG [Ghi tên đơn vị mua sắm].

[Ký, ghi rõ họ tên]

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSMT bằng Hồ sơ yêu cầu (HSYC) đối với chỉ định thầu

Số:...../BB-TTĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỬA ĐỔI E-HSMT

Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu]
Dự toán mua sắm: _____ [Ghi tên dự toán mua sắm]

Kính gửi: Viện trưởng Viện Pasteur Thành Phố Hồ Chí Minh

- Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 tại Quốc hội khóa XIII;
 - Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
 - Căn cứ thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 về việc Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;
 - Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ kế hoạch và đầu tư quy định chi tiết lập báo cáo thẩm định trong quá trình lựa chọn nhà thầu;
 - Căn cứ Quyết định số /QĐ-PAS ngày tháng năm về việc thành lập tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu cho gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu];
 - Căn cứ Quyết định số /QĐ-PAS ngày tháng năm về việc thành lập tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu];
- Trên cơ sở tờ trình số ngày ... tháng ... năm ... của Phòng [Ghi tên Đơn vị mua sắm] về việc phê duyệt sửa đổi E-HSMT, Tổ thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu (KQLCNT) đã tiến hành thẩm định nội dung được sửa đổi của E-HSMT cho Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] từ ngày _____ [Ghi ngày nhận được đầy đủ hồ sơ trình] đến ngày _____ [Ghi ngày có báo cáo thẩm định].

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Khái quát về gói thầu

Khái quát nội dung chính của gói thầu, cơ sở pháp lý để lập E-HSMT.

2. Tổ chức thẩm định

Phần này nêu rõ cách thức làm việc (theo nhóm hoặc cá nhân) của tổ chức thẩm định trong quá trình thẩm định, cách xử lý khi có một hoặc một số thành viên có ý kiến thẩm định khác biệt với đa số thành viên còn lại.

Đính kèm vào báo cáo thẩm định: Bản chụp chứng chỉ đào tạo về đấu thầu, của các thành viên trong tổ thẩm định theo quy định của pháp luật đấu thầu.

II. TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI CẦN THẨM ĐỊNH

STT	Nội dung trước khi sửa đổi	Nội dung sau khi sửa đổi	Lý do sửa đổi	Ý kiến	
				Thông nhất	Không thống nhất

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét về nội dung sửa đổi E-HSMT

Trên cơ sở các nhận xét về E-HSMT theo nội dung nêu trên, tổ chức thẩm định nhận xét chung về các nội dung cần sửa đổi của E-HSMT. Trong phần này cần đưa ra ý kiến thống nhất hay không thống nhất đối với nội dung sửa đổi của E-HSMT. Trường hợp không thống nhất phải đưa ra lý do cụ thể.

Phần này nêu rõ ý kiến bảo lưu của thành viên thẩm định trong quá trình thẩm định dự thảo E-HSMT sửa đổi (nếu có).

2. Kiến nghị

Trên cơ sở tờ trình số ngày tháng năm của phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] về việc phê duyệt sửa đổi E-HSMT gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu], dự thảo [Ghi E-HSMT sửa đổi] và nội dung tại báo cáo thẩm định này, tổ thẩm định kiến nghị Viện trưởng phê duyệt _____ [Ghi E-HSMT sửa đổi] gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu].

Trường hợp tổ chức thẩm định không đồng ý với nội dung sửa đổi E-HSMT gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] thì đưa ra đề xuất và kiến nghị về biện pháp xử lý tiếp theo đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan nhằm đẩy nhanh quá trình triển khai thực hiện gói thầu để Viện trưởng xem xét, quyết định.

Báo cáo được lập thành 02 (hai) bản, 01 (một) bản lưu Tổ thẩm định KQLCNT, 01 (một) bản lưu phòng [ghi tên đơn vị mua sắm], các bản có giá trị pháp lý như nhau.

Biên bản được lập bởi

Tên thành viên	Ký tên

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng[ghi tên Đơn vị mua sắm];
- Lưu: Tổ thẩm định KQLCNT

TỔ TRƯỞNG TỔ THẨM ĐỊNH

[Ký, ghi rõ họ tên]

[Tất cả các thành viên của tổ thẩm định ghi rõ họ tên và ký, kể cả thành viên có ý kiến bảo lưu (nếu có)]

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSMT bằng Hồ sơ yêu cầu (HSYC)

[Chữ ký]



QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt sửa đổi E-HSMT (*)

Gói thầu ___ [Ghi tên gói thầu]

Dự toán mua sắm: ___ [Ghi tên dự toán mua sắm] (nếu có)

VIỆN TRƯỞNG VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4775/QĐ-BYT ngày 17/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur TP. HCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 tại Quốc hội khóa 13;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-PAS ngày/...../.... về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu ___ [Ghi tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu];

Căn cứ Quyết định số/QĐ-PAS ngày/...../.... về việc phê duyệt E-HSMT;

Căn cứ E-HSMT của gói thầu ___ [Ghi tên gói thầu];

Căn cứ [các văn bản pháp lý liên quan khác nếu có];

Căn cứ Biên bản xây dựng E-HSMT sửa đổi số ngày/...../..... của tổ chuyên gia về việc xây dựng E-HSMT sửa đổi gói thầu [tên gói thầu];

Xét đề nghị của tại Tờ trình số ngày/...../..... về việc phê duyệt E-HSMT sửa đổi gói thầu [tên gói thầu];

Căn cứ Báo cáo thẩm định số ngày/...../..... của tổ thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu về việc thẩm định E-HSMT sửa đổi gói thầu [tên gói thầu];

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt E-HSMT sửa đổi gói thầu [tên gói thầu].

Điều 2. Căn cứ nội dung E-HSMT sửa đổi đã được phê duyệt tại Điều 1, Phòng kế hoạch tổng hợp phối hợp với Tổ chuyên gia, tổ thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm], Tổ trưởng tổ chuyên gia, tổ trưởng tổ thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu, các cá nhân và đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này để thực hiện.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT,[Ghi tên đơn vị mua sắm]

VIỆN TRƯỞNG

[ghi tên, ký tên và đóng dấu]

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSMT bằng Hồ sơ yêu cầu (HSYC)



TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị bổ sung, làm rõ E – HSDT (*)
Gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu]
Dự toán mua sắm: _____ [Ghi tên dự toán mua sắm]

Kính gửi: - Viện Trưởng Viện Pasteur Thành Phố Hồ Chí Minh
- Phòng

Căn cứ Quyết định số ngày/...../..... về việc phê duyệt E-HSMT (**)
gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu];

Căn cứ E-HSMT gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] theo thông báo mời thầu hoặc
thông báo nhận hồ sơ yêu cầu số _____ [Ghi số thông báo mời thầu hoặc số thông báo
nhận hồ sơ yêu cầu] ngày/...../.....;

Tổ chuyên gia đã tiếp nhận E – HSDT của nhà thầu ____ [Ghi tên nhà thầu] và tiến
hành xem xét, đánh giá theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình đánh giá, tổ chuyên
gia cần làm rõ một số nội dung sau của E – HSDT: _____ [Liệt kê các nội dung cần
làm rõ].

Vì vậy tổ chuyên gia đề nghị Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] dự thảo và
trình Viện trưởng phê duyệt công văn yêu cầu làm rõ E – HSDT đến nhà thầu ____ [Ghi
tên nhà thầu] theo quy định tại Khoản 1, khoản 3 Điều 16 Nghị định số 63/2014/NĐ-
CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về việc làm rõ Hồ sơ dự thầu./.

Tờ trình được lập thành 02 (hai) bản, 01 (một) bản lưu tổ chuyên gia, 01 (một) bản
lưu phòng ... [Ghi tên đơn vị mua sắm].

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Tổ chuyên gia.

TỔ TRƯỞNG TỔ CHUYÊN GIA

[Ký, ghi rõ họ tên]

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì
thay E-HSDT bằng Hồ sơ đề xuất (HSDX). Đối với gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu

rộng rãi qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ thay E-HSDT bằng E-HSĐXKT hoặc E-HSĐXTC ứng với từng nội dung cần làm rõ

*(**): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSMT bằng HSYC*

BỘ Y TẾ
VIỆN PASTEUR
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
Về việc bổ sung, làm rõ E –
HSDT (*)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ___ tháng ___ năm ___

Kính gửi: ___ [Ghi tên nhà thầu]

Căn cứ E – HSDT của nhà thầu ___ [Ghi tên nhà thầu] cho gói thầu ___ [Ghi tên gói thầu] theo thông báo mời thầu (hoặc thông báo nhận hồ sơ yêu cầu) số ___ [Ghi số thông báo mời thầu hoặc số thông báo nhận hồ sơ yêu cầu] ngày/..../.....;

Căn cứ Khoản 1, khoản 3 Điều 16 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về việc làm rõ Hồ sơ dự thầu;

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị nhà thầu bổ sung hồ sơ làm rõ các nội dung sau của E – HSDT: ___ [Ghi rõ các nội dung cần làm rõ].

Nhà thầu bổ sung các chứng từ nêu trên cho Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh trước ... giờ ... ngày/..../..... Đây là cơ sở để xem xét đánh giá E – HSDT.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, [Ghi tên đơn vị mua sắm].

VIỆN TRƯỞNG

[Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu]

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSDT bằng Hồ sơ đề xuất (HSDX); gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ thay E-HSDT bằng E-HSDXKT/E-HSDXTC ứng với từng nội dung cần làm rõ

 *Tham*



BỘ Y TẾ
VIỆN PASTEUR
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số:/TB-PAS
Về việc mời thương thảo
hợp đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ___ tháng ___ năm ___

Kính gửi: ___[Ghi tên nhà thầu]

Căn cứ Quyết định số/..... ngày/...../..... về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số/..... ngày/...../..... về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu ___[Ghi tên gói thầu];

Căn cứ báo cáo đánh giá E-HSMT(*) số ngày/...../..... của tổ chuyên gia cho gói thầu ___[Ghi tên gói thầu];

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh xin kính mời Quý công ty tiến hành thương thảo hợp đồng cho gói thầu ___[Ghi tên gói thầu] trước giờ phút ngày/...../..... . Danh mục thương thảo xem chi tiết theo phụ lục đính kèm. Mẫu biên bản thương thảo hợp đồng theo phụ lục 3A/3B (***) ban hành kèm theo TT 23/2015/TT-BKHĐT

Khi đến thương thảo, nhà thầu phải nộp bản gốc các tài liệu sau để Viện đối chiếu với thông tin nhà thầu kê khai trong E – HSMT:

- + Thư bảo lãnh dự thầu.
- + Nộp bảo đảm dự thầu (Khi bảo đảm dự thầu dưới 10 triệu).
- + Các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm, năng lực kỹ thuật của nhà thầu.
- + Các tài liệu do nhà thầu bổ sung làm rõ theo yêu cầu làm rõ E-HSMT của Tổ chuyên gia.

Quý nhà thầu vui lòng kiểm tra Danh mục thương thảo, nếu có sai sót trong danh mục thì phải thông báo để Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh chỉnh sửa cho phù hợp

Sau thời gian thông báo nêu trên, nếu nhà thầu từ chối nộp bản gốc thư bảo lãnh dự thầu và các hồ sơ nêu trên thì nhà thầu sẽ bị xử lý đúng theo cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu và qui định của Luật đấu thầu.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P..... [Ghi tên đơn vị mua sắm]

VIỆN TRƯỞNG

[ghi tên, ký tên và đóng dấu]

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ thay E-HSDT bằng E-HSDXTC

(**): Trường hợp gói thầu mua sắm hàng hóa, phi tư vấn thì dùng phụ lục 3A; gói thầu dịch vụ tư vấn thì dùng phụ lục 3B

Phụ lục

(Kèm theo công văn số ngày .../.../.... Của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

A) Áp dụng đối với gói thầu không phải vắc xin

I. Nhà thầu 1: [ghi tên, địa chỉ] danh mục thương thảo như sau:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Ký mã hiệu	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Hãng sản xuất/Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

II. Nhà thầu 2: [ghi tên, địa chỉ] danh mục thương thảo như sau:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Ký mã hiệu	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Hãng sản xuất/Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

B) Áp dụng đối với gói thầu vắc xin

I. Nhà thầu 1: [ghi tên, địa chỉ] thương thảo danh mục sau:

STT	Tên vắc xin	Tên hoạt chất/tên thành phần của vắc xin	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế, đường dùng	Quy cách/Đóng gói	Hạn dùng (tuổi thọ)	Giấy ĐKLH hoặc Giấy PNK	Cơ sở sản xuất – Nước sản xuất	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền

II. Nhà thầu 2: [ghi tên, địa chỉ] thương thảo danh mục sau:

STT	Tên vắc xin	Tên hoạt chất/tên thành phần của vắc xin	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế, đường dùng	Quy cách/Đóng gói	Hạn dùng (tuổi thọ)	Giấy ĐKLH hoặc Giấy PNK	Cơ sở sản xuất – Nước sản xuất	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu ___[ghi tên gói thầu]

Nguồn kinh phí: ___[ghi nguồn kinh phí]

VIỆN TRƯỞNG VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4775/QĐ-BYT ngày 17/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur TP. HCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 tại Quốc hội khóa 13;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số/..... ngày/...../..... về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSĐT (*) số..... ngày/...../..... của Tổ chuyên gia cho gói thầu ___[ghi tên gói thầu];

Căn cứ công văn yêu cầu làm rõ E – HSĐT số..... ngày/...../..... của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh và văn bản làm rõ E-HSĐT số..... ngày/...../..... của nhà thầu [Ghi tên nhà thầu] (nếu có);

Căn cứ Tờ trình số..... ngày/...../..... của Phòng[Ghi tên đơn vị mua sắm] về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu ___[ghi tên gói thầu];

Căn cứ Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu số ngày/...../..... của Tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu ___[ghi tên gói thầu];

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu ___[ghi tên gói thầu] cho đơn vị trúng thầu như sau:

- Tên nhà thầu trúng thầu: ___[ghi tên nhà thầu]

- Giá trúng thầu: ___ [ghi giá trúng thầu]. Danh mục hàng hóa, ký mã hiệu, mô tả hàng hóa, xuất xứ, khối lượng, đơn giá trúng thầu được nêu trong phụ lục đính kèm quyết định này.
- Hình thức hợp đồng: ___ [ghi theo Quyết định phê duyệt KHLCNT]
- Hình thức đấu thầu: ___ [ghi theo Quyết định phê duyệt KHLCNT]
- Thời gian thực hiện hợp đồng: ___ [ghi theo Quyết định phê duyệt KHLCNT]

Điều 2. Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện quyết định này và các cam kết trong E-HSDT. Giao Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Phòng HCQT (CNTT để thực hiện đăng tải trên website của Viện);
- Lưu: VT, P. [Ghi tên đơn vị mua sắm].

VIỆN TRƯỞNG

[Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu]

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSDT bằng Hồ sơ đề xuất (HSDX). Đối với gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ thay E-HSDT bằng E-HSDXKT hoặc E-HSDXTC ứng với từng nội dung cần làm rõ và đánh giá
 Trường hợp gói thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn hoặc theo Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg thì vận dụng, chỉnh sửa các nội dung trong biểu mẫu này trên cơ sở phù hợp với hình thức của gói thầu



PHỤ LỤC

(Kèm theo quyết định số ___/QĐ-PAS ngày ___ tháng ___ năm ___ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu)

A- Áp dụng đối với gói thầu không phải vắc xin

I. Nhà thầu 1: ___[ghi tên, địa chỉ] trúng thầu danh mục sau:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Ký mã hiệu	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Hãng sản xuất/Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

II. Nhà thầu 2: ___[ghi tên, địa chỉ] trúng thầu danh mục sau:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Ký mã hiệu	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Hãng sản xuất/Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

III. Nhà thầu ...:

B- Áp dụng đối với gói thầu vắc xin

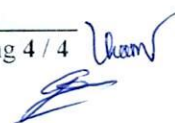
I. Nhà thầu 1: ___[ghi tên, địa chỉ] trúng thầu danh mục sau:

STT	Tên vắc xin	Tên hoạt chất/tên thành phần của vắc xin	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế, đường dùng	Quy cách/Đóng gói	Hạn dùng (tuổi thọ)	Giấy ĐKLH hoặc Giấy PNK	Cơ sở sản xuất – Nước sản xuất	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền

II. Nhà thầu 2: ___[ghi tên, địa chỉ] trúng thầu danh mục sau:

STT	Tên vắc xin	Tên hoạt chất/tên thành phần của vắc xin	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế, đường dùng	Quy cách/Đóng gói	Hạn dùng (tuổi thọ)	Giấy ĐKLH hoặc Giấy PNK	Cơ sở sản xuất – Nước sản xuất	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền

III. Nhà thầu ...:



BỘ Y TẾ
VIỆN PASTEUR
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: /TB-PAS

Về việc thông báo kết quả lựa chọn
nhà thầu (KQLCNT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ___ tháng ___ năm ___

Kính gửi:

Căn cứ Quyết định số ___/QĐ-PAS ngày ___ tháng ___ năm ___ về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của gói thầu ___[ghi tên gói thầu];

Căn cứ Quyết định số ___/QĐ-PAS ngày ___/___/___ của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu ___[ghi tên gói thầu];

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh xin thông báo KQLCNT đến Quý Công ty (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

- Giá đề nghị trúng thầu đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, chi phí giao hàng và các chi phí khác.
- Loại hợp đồng: [ghi loại hợp đồng theo KHLCNT].
- Thời gian thực hiện hợp đồng: [ghi thời gian thực hiện hợp đồng theo KHLCNT].

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Quý công ty tiến hành đóng bảo đảm thực hiện hợp đồng và ký kết hợp đồng với các điều kiện đúng theo E-HSMT (*), E-HSDT (**), giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng ___[ghi theo dự thảo hợp đồng đã hoàn thiện] không muộn hơn ngày ___/___/___[ghi thời gian theo thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng (***)]. Trong thời gian ___ ngày kể từ ngày nhận thông báo này (theo dấu của Bưu điện hoặc ký nhận thông báo của đại diện công ty), Quý công ty không đến ký kết hợp đồng thì Viện sẽ có quyền hủy bỏ kết quả trúng thầu theo quy định.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P. [Ghi tên đơn vị mua sắm]

VIỆN TRƯỞNG

[Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu]

(*): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSMT bằng Hồ sơ yêu cầu (Hồ sơ yêu cầu)

(**): Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu hoặc mua sắm trực tiếp thì thay E-HSDT bằng Hồ sơ đề xuất (HSDX).

(***): Không căn cứ theo nội dung này đối với gói thầu theo hình thức chỉ định thầu Trường hợp gói thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn hoặc theo Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg thì vận dụng, chỉnh sửa các nội dung trong biểu mẫu này trên cơ sở phù hợp với hình thức của gói thầu

PHỤ LỤC

(Kèm theo công văn số ___/TB-PAS ngày ___/___/___ của Viện Pasteur Thành phố

Hồ Chí Minh)

A- Áp dụng đối với gói thầu không phải vắc xin

1. Nhà thầu 1: __[ghi tên, địa chỉ] trúng thầu danh mục sau:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Ký mã hiệu	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Hãng sản xuất/Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

2. Nhà thầu 2: __[ghi tên, địa chỉ] trúng thầu danh mục sau:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Ký mã hiệu	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Hãng sản xuất/Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

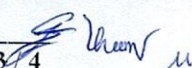
3. Nhà thầu ...: không trúng thầu Lý do:

B- Áp dụng đối với gói thầu vắc xin

I. Nhà thầu 1: __[ghi tên, địa chỉ] trúng thầu danh mục sau:

STT	Tên vắc xin	Tên hoạt chất/tên thành phần của vắc xin	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế, đường dùng	Quy cách/Đóng gói	Hạn dùng (tuổi thọ)	Giấy ĐKLH hoặc Giấy PNK	Cơ sở sản xuất – Nước sản xuất	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền

II. Nhà thầu 2: __[ghi tên, địa chỉ] trúng thầu danh mục sau:



STT	Tên vắc xin	Tên hoạt chất/tên thành phần của vắc xin	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế, đường dùng	Quy cách/Đóng gói	Hạn dùng (tuổi thọ)	Giấy ĐKLH hoặc Giấy PNK	Cơ sở sản xuất – Nước sản xuất	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền

III. Nhà thầu ...không trúng thầu Lý do:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu
Gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu]
Dự toán mua sắm: ____ [Ghi tên dự toán mua sắm] (nếu có)

VIỆN TRƯỞNG VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4775/QĐ-BYT ngày 17/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur TP. HCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 tại Quốc hội khóa 13;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số/..... ngày/...../..... về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số/..... ngày/...../..... về việc phê duyệt E-HSMT (*) gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu];

Căn cứ (các văn bản pháp lý liên quan khác nếu có);

Căn cứ báo cáo đánh giá E-HSMT (**) số ngày/...../..... của tổ chuyên gia cho gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu];

Xét đề nghị của Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] tại Tờ trình số/..... ngày/...../..... về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu của gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] như sau:

1. Nhà thầu xếp thứ nhất: [tên nhà thầu], ... điểm (ghi số điểm đối với trường hợp áp dụng phương pháp chấm điểm)

2. Nhà thầu xếp thứ 2: [tên nhà thầu], ... điểm (ghi số điểm đối với trường hợp áp dụng phương pháp chấm điểm)

.....

Điều 2. Giao Phòng [Ghi tên đơn vị mua sắm] phối hợp với Tổ chuyên gia, tổ thẩm định thực hiện các bước tiếp theo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, P.....

VIỆN TRƯỞNG

[ghi tên, ký tên và đóng dấu]

(*.) Trường hợp gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi qua mạng một giai đoạn hai túi hồ sơ thì thay E-HSDT bằng E-HSĐXTC

